

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí Đạt/Không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng và các yếu tố khác:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Đối với các vật tư, vật liệu, thiết bị chính: 1) Xi măng các loại 2) Cát các loại 3) Đá các loại 4) Gạch các loại 5) Gạch granite 6) Bột bả các loại 7) Sơn các loại (Sơn lót, sơn phủ...) 8) Dung dịch chống thấm 9) Thép các loại 10) Tôn mái 11) Ống nhựa các loại+ phụ kiện 12) Thiết bị vệ sinh các loại (Vòi rửa; Chậu rửa; Chậu xí bệt....) 13) Thiết bị điện(Đèn led; dây điện....) 14) Bu lông 15) Giàn giáo 16) Tấm thạch cao	- Nhà thầu cung cấp bản scan: Hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp cho tất cả các loại vật tư vật liệu theo yêu cầu. (Hợp đồng nguyên tắc phải ghi rõ là hợp đồng dành riêng cho gói thầu này, không dùng chung cho các dự án hoặc công trình khác của nhà thầu). - Nhà thầu cung cấp bản scan: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp. - Có bảng kê nêu rõ nguồn gốc/xuất xứ/chủng loại của vật tư, vật liệu phục vụ cho gói thầu này đầy đủ theo bảng liệt kê được yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu có bảng cam kết về việc tất cả các loại vật liệu sử dụng cho công trình có nguồn gốc hợp pháp. <i>Ghi chú: Trong quá trình đánh giá Chủ đầu tư tổ chuyên gia nhận thấy nguồn cung cấp vật tư cho nhà thầu (hoặc nguồn vật tư do nhà thầu có khả năng tự cung cấp) không mang tính khả thi không hợp lý hoặc không đủ điều kiện kinh doanh, cung cấp thì nhà thầu có trách nhiệm cung cấp tài liệu làm rõ để chứng minh theo yêu cầu của chủ đầu tư.</i>	Đạt
	- Không đáp ứng một trong các tiêu chí Đạt nêu trên.	Không đạt
1.2 Nêu rõ nguồn vật tư cung cấp cho công trình, phương án vận chuyển đến chân công	Nguồn, chất lượng vật tư cung cấp phải tối ưu và cam kết của nhà thầu về việc đảm bảo sử dụng đúng nguồn gốc, chất lượng vật tư, vật liệu đáp ứng theo yêu cầu hồ sơ thiết kế được duyệt mà	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
trình.	nhà thầu đề xuất trong trường hợp trúng thầu và đề xuất phương án vận chuyển đến chân công trình.	
	Không có đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

2. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1 Tổ chức mặt bằng công trường: - Sơ đồ tổ chức của Ban điều hành; - Mặt bằng công trường (Lán trại, nhà điều hành thi công, cổng ra vào - hàng rào chắn xung quanh, kho bãi vật liệu, chất thải, biển báo...); - Công tác cấp nguồn điện, nước.	- Có nêu đầy đủ sơ đồ tổ chức của Ban điều hành, thể hiện trách nhiệm và mối quan hệ liên hệ giữa các chức danh, phân công trách nhiệm của từng bộ phận và các tổ đội thi công. - Sơ đồ tổ chức của Ban điều hành có nêu đầy đủ các vị trí nhân sự (chỉ huy trưởng; kỹ sư phụ trách kỹ thuật thi công; cán bộ phụ trách ATLĐ và VSMT...) mà nhà thầu dự kiến huy động cho gói thầu đáp ứng yêu cầu, tính đặc thù của gói thầu, phù hợp với biện pháp tổ chức thi công của nhà thầu. - Có bản vẽ thể hiện mặt bằng bố trí công trường phù hợp với tổ chức thi công gói thầu thông qua bản vẽ đính kèm (của nhà thầu đề xuất hoặc thống nhất bố trí như hồ sơ thiết kế - nếu có).	Đạt
	- Không đáp ứng một trong các tiêu chí Đạt nêu trên. - Thể hiện sơ đồ tổ chức của Ban điều hành sơ sai (không xác định trách nhiệm và liên hệ giữa các chức danh). - Có bản vẽ mặt bằng bố trí công trường nhưng thể hiện không khả thi, thể hiện rõ ràng nhà thầu	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	không hiểu biết về công trình để đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật và chất lượng.	
2.2. Thi công xây dựng: Công tác định vị.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.3. Thi công xây dựng: Công tác thi công lắp dựng giàn giáo theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.4. Thi công xây dựng: Công tác thi công tháo dỡ, phá dỡ công trình hiện trạng theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.5. Thi công xây dựng: Công tác thi công móng cấp phối đá dăm theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.6. Thi công xây dựng: Công tác thi công ván khuôn(lanh tô, mái hắt, máng nước, tấm đan, ô văng....) theo chỉ dẫn kỹ	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.		
2.5. Thi công xây dựng: Công tác thi công ván khuôn(lanh tô, mái hắt, máng nước, tấm đan, ô văng....) theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.7. Thi công xây dựng: Công tác thi công lắp dựng cốt thép(lanh tô, mái hắt, máng nước, tấm đan, ô văng....) theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.8. Thi công xây dựng: Công tác thi công Đổ bê tông (lanh tô, mái hắt, máng nước, tấm đan, ô văng....) theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.9. Thi công xây dựng: Công tác thi công xây tường	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.10. Thi công xây dựng: Công tác thi công trát tường theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.11. Thi công xây dựng: Công tác thi công ốp lát gạch các loại theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.12. Thi công xây dựng: Công tác gia công và lắp dựng xà gồ theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.13. Thi công xây dựng: Công tác gia công và lắp dựng lan can theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.14. Thi công xây dựng: Công tác sơn sắt thép (1 nước lót, 2 nước phủ) theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.15. Thi công xây dựng: Công tác lợp mái che theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.16. Thi công xây dựng: Công tác thi công cạo bỏ lớp vôi trên bề mặt tường cột, trụ xà, dầm, trần theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.17. Thi công xây dựng: Công tác thi công bả tường, cột, dầm, trần trong nhà và ngoài nhà theo yêu cầu kỹ thuật theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.18. Thi công xây dựng: Công tác thi công sơn hoàn thiện tường, cột, dầm, trần trong và ngoài nhà bằng 01 lớp lót, 02 lớp phủ theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.19. Thi công xây dựng: Công tác thi công trần thạch cao theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.20. Thi công xây dựng: Công tác thi công cải tạo hệ thống điện theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.21. Thi công xây dựng: Công tác lắp đặt thiết bị điện theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.22. Thi công xây dựng: Công tác lắp đặt hệ thống	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
ống nhựa và phụ kiện nối ống theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.23. Thi công xây dựng: Công tác thi công lắp đặt thiết bị vệ sinh theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.24. Thi công xây dựng: Công tác thi công lắp dựng cửa nhôm theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	- Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

3. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Thời gian thi công	- Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 90 ngày có tính đến điều kiện thời tiết (<i>kèm theo bảng tiến độ thi công chi tiết phải hợp lý và khả thi</i>).	Đạt
	- Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 90 ngày (<i>hoặc không kèm theo bảng tiến độ thi công chi tiết</i>).	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.2 Kế hoạch thi công tổng thể (Chủ đầu tư sẽ căn cứ vào đây để giám sát về tiến độ và phạt theo từng giai đoạn nếu thi công không kịp tiến độ)	- Có kế hoạch thi công xây dựng được chia theo từng giai đoạn (do nhà thầu tự phân chia), có thời gian bắt đầu và thời gian kết thúc của từng giai đoạn tương ứng với từng hạng mục công việc	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên	Không đạt
3.3. Biểu tiến độ thi công: - Biểu tiến độ thi công chi tiết hạng mục công trình. - Biểu đồ bố trí nhân sự chủ chốt và công nhân. - Biểu đồ huy động vật tư, vật liệu thi công. - Biểu đồ huy động máy móc, thiết bị - Biện pháp bù, đẩy nhanh tiến độ khi cần thiết.	- Có Biểu tiến độ thi công chi tiết cho các hạng mục chính của công trình tương ứng với các mũi thi công. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với kế hoạch, biện pháp thi công và đáp ứng yêu cầu. - Có biểu huy động nhân lực, thiết bị, đảm bảo phù hợp với biểu tiến độ thi công chi tiết. - Có biểu huy động vật tư, vật liệu thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT. - Quá trình lập biểu tiến độ có phân tích điều kiện thời tiết khu vực ảnh hưởng bất lợi tới tiến độ thi công (như: mùa mưa bão và có biểu huy động nhân lực, thiết bị, đảm bảo phù hợp với biểu tiến độ thi công chi tiết).	Đạt
	- Không đáp ứng tiêu chí trên. - Có lập Biểu tiến độ nhưng không đầy đủ các hạng mục chính của các công trình thuộc gói thầu, hoặc không phù hợp với kế hoạch thi công tổng thể và các mũi tổ chức thi công độc lập, hoặc không khả thi.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

4. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu đầu vào để phục vụ thi công, đảm bảo hợp lý, khả thi và chất lượng công trình.	- Có nêu về Hệ thống quản lý chất lượng, mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng công trình của nhà thầu (bao gồm: sơ đồ tổ chức của Ban điều hành, thể hiện trách nhiệm và mối quan hệ liên hệ giữa các chức danh, phân công trách nhiệm của từng bộ phận và các tổ đội thi công; kế hoạch và biện pháp đảm bảo chất lượng, tiến độ; khắc phục sai sót về chất lượng, tiến độ). - Có Biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công. - Có Quy trình và các biện pháp quản lý vật tư, vật liệu và thiết bị huy động cho gói thầu.	Đạt
	- Không đáp ứng một trong các tiêu chí đạt nêu trên.	Không đạt
4.2 Kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận (hạng mục) công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng	- Có trình bày Kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận (hạng mục) công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng phù hợp với biện pháp thi công cũng như hồ sơ thiết kế.	Đạt
		Không đạt
4.3 Biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão	- Có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão hợp lý, khả thi phù hợp với giải pháp kỹ thuật cũng như đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	- Không có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão hoặc có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với với giải - pháp kỹ thuật cũng như đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

5. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	- Có Biện pháp đảm bảo an toàn lao động, an toàn thiết bị thi công tại công trường xây dựng bao gồm: Trang bị an toàn; Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công, quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường, đảm bảo an toàn thiết bị thi công...; đảm bảo hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	- Không đáp ứng một trong các tiêu chí Đạt nêu trên. - Có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	- Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công; - Biện pháp phòng chống cháy nổ tại công trường xây dựng bao gồm: Các quy định, quy phạm tiêu chuẩn; các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy nổ; tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ.	Đạt
	- Không đáp ứng một trong các các tiêu chí nêu trên. - Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	
5.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, tiếng ồn, bụi và khói, rung, kiểm soát nước thải, kiểm soát đồ thải, vệ sinh	- Có kế hoạch và biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. - Có biện pháp giảm thiểu, bảo vệ môi trường: bao gồm các nội dung tiếng ồn, bụi và khói, rung, kiểm soát nước thải, kiểm soát đồ thải, vệ sinh.	Đạt
	- Không đáp ứng một trong các các tiêu chí nêu trên. - Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với các yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

6. Bảo hành:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1 Thời gian bảo hành 12 tháng.	- Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	- Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
6.2 Có thuyết minh về công tác bảo hành, bảo trì, sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành.	- Có thuyết minh về công tác bảo hành, bảo trì, sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành.	Đạt
	- Không có thuyết minh về công tác bảo hành, bảo trì, sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

7. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Uy tín của nhà thầu trong vòng 02 năm trở lại đây (2024, 2025 và tới thời điểm đóng thầu)	- Nhà thầu phải có cam kết không vi phạm uy tín nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. * Đối với nhà thầu liên danh: Từng thành viên liên danh phải có cam kết. - Đối với các nhà thầu có tên trong danh sách vi phạm quy định tại Điều 19, Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP đối với gói thầu xây lắp nhà thầu phải kê khai đầy đủ, khi tham dự thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu đối với nhà thầu khác trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi vi phạm theo quy định.	Đạt
	- Đối với các nhà thầu có tên trong danh sách vi phạm quy định tại Điều 19, Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP đối với gói thầu xây lắp theo kê khai của Nhà thầu hoặc theo danh sách trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, nếu khi tham dự thầu mà nhà thầu không thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu đối với nhà thầu khác trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi vi phạm theo quy định thì bị đánh giá là không đạt. - Nhà thầu có vi phạm theo quy định tại Điều 19, Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP đối	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	với gói thầu xây lắp tuy nhiên không kê khai thì bị đánh giá là không đạt.	
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.